PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Em lớn lên từng ngày · Bài 3–4 (SGK tr. 17–23)

Tuần 2

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Ngày chủ nhật bận rộn

Chủ nhật, cả nhà Nam đều bận rộn. Bố sửa lại chiếc ghế gãy chân. Mẹ nhặt rau, nấu cơm. Chị Mai giặt khăn rồi phơi ngoài sân. Nam cầm chổi quét nhà, quét cả bậc thềm. Con mèo nằm sưởi nắng, thỉnh thoảng lại vờn theo cái chổi của Nam. Trưa đến, cả nhà ngồi ăn cơm. Mẹ khen: "Nhà mình sạch quá!" Nam vui vì mình cũng giúp được bố mẹ.

1. Bố Nam làm việc gì?

(A) Nhặt rau, nấu cơm (B) Giặt khăn, phơi khăn (C) Sửa chiếc ghế gãy chân

2. Nam đã làm việc gì?

(A) Nhặt rau (B) Quét nhà (C) Giặt khăn

3. Con mèo làm gì?

(A) Nằm sưởi nắng, vờn chổi (B) Bắt chuột ngoài vườn (C) Ngủ say trong bếp

4. Vì sao Nam thấy vui?

Bài 2: Chính tả: viết chữ cái còn thiếu theo thứ tự bảng chữ cái

1. g → h → ..... → k → l → ..... → n → o → ..... → ơ

Bài 3: Chính tả: xếp tên sách theo thứ tự bảng chữ cái

1. Ong mật · Hạt đậu · Lá non · Gà con → ....., ..., ..., ...

Bài 4: Luyện từ và câu: nối đồ vật với hoạt động phù hợp

1. cái chổi	●	●	a. tưới cây
2. cái kéo	●	●	b. nấu cơm
3. cây bút	●	●	c. quét nhà
4. bình tưới	●	●	d. viết bài
5. cái nồi	●	●	e. cắt giấy

onthi.app
Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

🧩 Bài 5: Luyện từ và câu: xếp các từ thành câu nêu hoạt động

1. nhặt rau | Mẹ | cho bữa trưa.

2. phơi khăn | ngoài sân. | Chị Mai

✏️ Bài 6: Viết: kể việc em đã làm ở nhà

Viết 2–3 câu kể một việc em đã làm ở nhà.

Em đã làm việc gì? Em làm thế nào? Làm xong, em thấy thế nào?

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 2

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. C (Sửa chiếc ghế gãy chân)

2. B (Quét nhà)

3. A (Nằm sưởi nắng, vờn chổi)

4. Vì Nam cũng giúp được bố mẹ, nhà cửa sạch sẽ.

Bài 2: Chính tả: viết chữ cái còn thiếu theo thứ tự bảng chữ cái

1. g → h → **i** → k → l → **m** → n → o → **ô** → ơ

Bài 3: Chính tả: xếp tên sách theo thứ tự bảng chữ cái

1. Ong mật · Hạt đậu · Lá non · Gà con → **Gà con , Hạt đậu , Lá non , Ong mật**

Bài 4: Luyện từ và câu: nối đồ vật với hoạt động phù hợp

1 – **c** 2 – **e** 3 – **d** 4 – **a** 5 – **b**

Bài 5: Luyện từ và câu: xếp các từ thành câu nêu hoạt động

1. Mẹ nhặt rau cho bữa trưa.

2. Chị Mai phơi khăn ngoài sân.

Bài 6: Viết: kể việc em đã làm ở nhà

Mẫu: Hôm qua, em giúp mẹ tưới cây. Em xách bình nước nhỏ, tưới từng gốc cây ngoài sân. Làm xong, em thấy rất vui.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án